

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Phụng.

Ông Nguyễn Thanh Rục.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Cao Trương Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Lý H, sinh ngày 08/12/1995; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim T (đã chết) và bà Lý Thị L, sinh năm 1969; có vợ là Lý Thị N (không rõ năm sinh và địa chỉ); anh em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo và nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2024 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Lâm Hoàng N1, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Bà Hồ Thị P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Ông Phạm Văn L1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 31/3/2024, Kim Lý H một mình đi đến quán nước giải khát của ông Trần Văn H1 tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng để uống nước. Khi đến nơi, H thấy Trần Văn H1 đang tổ chức uống rượu cùng với Trần Văn C1, khi thấy H thì H1 rủ H vào uống rượu cùng thì H đồng ý. Trong lúc uống rượu, C1 có rủ H và H1 cùng đi cúng thanh minh tại khu vực nghĩa địa (nhị tì) thuộc ấp T, xã L thì H và H1 đồng ý. Sau đó, C1 đi về nhà chuẩn bị cúng thanh minh, còn H và H1 tiếp tục ngồi uống rượu. Sau khi uống hết rượu, H1 rủ H cùng đi đến nơi ông C1 cúng thanh minh để tiếp tục uống rượu thì H đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở theo H ngồi phía sau cùng đi đến nơi ông C1 đang cúng thanh minh. Trên đường đi thì H1 gặp Lâm Hoàng N1 đang đứng gần nơi ông C1 cúng thanh minh. Lúc này, H1 mới nói với ông N1 là “nó đừng qua nhà tôi đòi tiền nữa” (do trước đó H1 có thiếu Nhi số tiền 800.000 đồng nhưng chưa trả nên N1 nhiều lần đến nhà mẹ ruột của H1 để đòi tiền); nghe vậy, N1 tiếp tục đòi tiền H1 thì cả hai xảy ra cự cãi. Lúc này, H đang đứng ở gần đó và nhớ lại sự việc N1 có tham gia chơi bầu cua ăn thua bằng tiền, N1 thua H số tiền 80.000 đồng nhưng không trả nên H nảy sinh ý định đánh N1 để thỏa mãn cơn tức giận. Lợi dụng lúc N1 đang cự cãi với H1 nên H bước đến dùng cùi chỏ phải đánh trúng vào vai bên phải của N1 một cái (không gây thương tích) làm cho ông N1 té lên người của ông Nguyễn Văn T1 đang ngồi chuẩn bị đồ để cúng thanh minh. Thấy vậy, ông C1 cùng vợ là bà Hồ Thị P chạy vào can ngăn thì C1 và H1 tiếp tục đi vào ngồi nhậu. Lúc này, bà P đưa N1 đi theo hướng ra ngoài lộ đal để về nhà, trên đường đi, cho rằng việc bị H đánh xuất phát từ mâu thuẫn giữa mình với H1 nên N1 vừa đi vừa nói “Mày ngon thì ra đây đánh nhau với tao” (ý của ông N1 là rủ ông H1 đi ra ngoài lộ đal đánh nhau). Nghe vậy, H nghĩ là N1 đang thách thức nên H tiếp tục đi theo phía sau N1; khi N1 đi đến lộ đal, H ở phía sau bất ngờ dùng tay phải đánh trúng một cái vào vùng đầu bên phải của N1 làm cho N1 té xuống lộ đal trầy xước khuỷu tay phải, khi N1 vừa ngồi dậy thì H bước đến đứng đối diện N1 rồi dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng cằm của N1 làm cho N1 té ngửa ra phía sau, đầu của N1 đập xuống lộ đal và nằm bất tỉnh; lúc này ông Trần Văn L2 chạy xe ngang nên đã dừng xe lại và can ngăn H nên H đi bộ vào chỗ H1 và C1 ngồi nhậu trước đó tiếp tục uống rượu; còn N1 được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S đến ngày 08/4/2024 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 219 ngày 09/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh S đối với Lâm Hoàng N1, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Tổn thương vùng đỉnh - cằm phải và xương hàm dưới có đặc điểm do vật tày gây nên. Tổn thương nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-LP ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Kim Lý H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Kim Lý H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại Lâm Hoàng N1 với số tiền là 2.500.000 đồng.

Bị hại Lâm Hoàng N1 đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với số tiền là 2.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Kim Lý H đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bởi vì, vào khoảng 17 giờ ngày 31/3/2024, trong lúc Lâm Hoàng N1 và Trần Văn H1 xảy ra cự cãi qua lại thì Kim Lý H dùng chỏ tay phải đánh trúng vào vai phải của N1 một cái nhưng gây thương tích thì được can ngăn; khi N1 bỏ đi về và có lời lẽ thách thức ông Trần Văn H1 ra đánh nhau với N1 thì H nghĩ là N1 đang thách thức mình nên H đi ở phía sau bất ngờ dùng tay phải đánh trúng một cái vào vùng đầu bên phải của N1 làm cho N1 té xuống lộ đal; khi N1 vừa ngồi dậy thì H tiếp tục dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng cằm của N1 làm cho N1 té ngửa ra phía sau đầu của N1 đập xuống lộ đal gây thương tích qua giám định với tổng tỷ lệ là 17%. Hành vi do bị cáo H thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Kim Lý H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kim Lý H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Không có nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Kim Lý H thống nhất bồi thường cho bị hại Lâm Hoàng N1 số tiền 2.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Kim Lý H: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Văn T1, Hồ Thị P và Phạm Văn L1 vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Kim Lý H khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 31/3/2024, xuất phát từ việc ông Lâm Hoàng N1 và ông Trần Văn H1 xảy ra cãi vã nhau về việc H1 có thiếu tiền N1 trước đó. Lúc này, H đang đứng ở gần đó và nhớ lại sự việc N1 có tham gia chơi bầu cua ăn thua bằng tiền có thua H số tiền 80.000 đồng nhưng không trả nên H nảy sinh ý định đánh N1 để thỏa mãn cơn tức giận. Trong lúc, N1 đang cự cãi với H1 thì H bước đến dùng cùi chỏ phải đánh trúng vào vai bên phải của N1 một cái làm cho N1 té lên người của ông Nguyễn Văn T1 đang ngồi gần đó thì được ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị P can ngăn. Lúc này, bà P đưa N1 đi theo hướng ra ngoài lộ đāl để về nhà; khi đó H nghe N1 nói “Mấy ngon thì ra đây đánh nhau với tao” thì H nghĩ là N1 đang thách thức H nên H tiếp tục đi theo phía sau N1; khi N1 đi đến lộ đāl thì H ở phía sau bất ngờ dùng tay phải đánh trúng một cái vào vùng đầu bên phải của N1 làm cho N1 té xuống lộ đāl trầy xước khuỷu tay phải, khi N1 vừa ngồi dậy thì H bước đến đứng đối diện N1 rồi dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng cằm của N1 làm cho N1 té ngửa ra phía sau, đầu của N1 đập xuống lộ đāl nằm bất tỉnh và gây thương tích qua giám định là 17%.

Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Giữa bị cáo Kim Lý H và bị hại Lâm Hoàng N1 không có mâu thuẫn với nhau nhưng vì bị cáo H nhớ lại sự việc bị hại N1 có tham gia chơi bầu cua ăn thua bằng tiền có thua bị cáo số tiền 80.000 đồng nhưng không trả nên bị cáo nảy sinh ý định đánh bị hại để thỏa mãn cơn tức giận nên bị cáo Kim Lý H đã thực hiện hành vi cố ý dùng tay phải đánh trúng một cái vào vùng đầu bên phải của bị hại Lâm Hoàng N1 làm cho N1 té xuống lộ đāl trầy xước khuỷu tay phải và dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng cằm của bị hại N1 làm cho N1 té ngửa ra phía sau, đầu của N1 đập xuống lộ đāl nằm bất tỉnh gây thương tích qua giám định là 17% đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Có tính

chất côn đồ”. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 39/CT-VKS-LP ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Kim Lý H về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần xem xét quyết định cho bị cáo hưởng một mức án tương xứng để cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Kim Lý H nhận thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Hoàng N1 yêu cầu bị cáo Kim Lý H bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với số tiền là 2.500.000 đồng. Bị cáo Kim Lý H thống nhất bồi thường các khoản chi phí theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại Lâm Hoàng N1 có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Kim Lý H phải trả lãi cho bị hại theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Kim Lý H.

2. Tuyên bố: Bị cáo Kim Lý H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Phạt bị cáo Kim Lý H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2024.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Kim Lý H bồi thường cho bị hại Lâm Hoàng N1 các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại Lâm Hoàng N1 có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Kim Lý H phải trả lãi cho bị hại theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Kim Lý H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặt biệt khó khăn và có yêu cầu miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Cẩm Nhung